

Số: 111/2019/QĐST-DS

CL, ngày 07 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2019/TLST-DS, ngày 18 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1957, địa chỉ: ấp HT, xã VB, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh L- sinh năm 1972, địa chỉ: ấp Phú hòa, xã VB, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Thanh L đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), bà P không yêu cầu tính lãi trong gian đoạn vừa qua.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 120.000.000đ x 2.5% = 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị P và ông Huỳnh Thanh L thống nhất thỏa thuận là bà Nguyễn Thị P chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng bà P thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH nên không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG